

KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ XUÂN 2024



Theo số liệu tổng hợp của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, toàn thành phố đã gieo trồng cây hàng năm vụ Xuân đạt 101.729,2 ha (đạt 100,23% tăng 231,7 ha so với kế hoạch). So với cùng kỳ năm trước diện tích gieo trồng giảm 1.337,9 ha (giảm 1,3%). Trong đó một số cây trồng chính như sau:

1. Cây lúa

Diện tích gieo cấy lúa Xuân đạt 80.815,1 ha đạt 101,2% so với kế hoạch. Dự kiến cây lúa cho thu hoạch tập trung vào thời gian 20/5-15/6, năng suất dự kiến bình quân 62,7 tạ/ha, sản lượng ước đạt 506.710,6 tấn. So với cùng kỳ năm trước diện tích lúa giảm 1.715,7 ha (giảm 2,1%), năng suất tăng tương đương cùng kỳ, sản lượng giảm 10.632,2 tấn (giảm 2,06%).

1.1. Về công tác đò ải

Vụ Xuân 2024, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã phối hợp và chỉ đạo các quận, huyện, thị xã, các doanh nghiệp thủy lợi vận hành công trình lấy nước và phân phối nước hợp lý, phù hợp với 2 đợt xả nước từ các hồ chứa thủy điện, cụ thể: Đợt 1 (rút ngắn 02 ngày theo kế hoạch từ 0 giờ 00' ngày 23/01 kết thúc lúc 24 giờ 00 phút ngày 28/01/2024). Đợt 2 (4 ngày: từ 0 giờ 00' ngày 18/02 đến 24 giờ 00' ngày 21/02/2024).

Tuy nhiên, mực nước sông Hồng tại Trạm thủy văn Hà Nội trong đợt 1 trung bình đạt +1,58 m, cao nhất +2,06 m; đợt 2 trung bình đạt 1,26 m, cao nhất +1,76 m. Mực nước sông Hồng tại trạm thủy văn Sơn Tây trung bình đợt 2 đạt +1,66 m,

cao nhất +2,02 m. Ngoài các đợt lấy nước, mực nước sông Hồng xuống rất thấp, đặc biệt mực nước sông Hồng tại trạm thủy văn Sơn Tây nhiều ngày chỉ ở mức 0,50 m dẫn đến một số trạm bơm lấy nước dọc sông trên địa bàn thành phố không vận hành được đúng theo thiết kế.

Các doanh nghiệp Thủy lợi và các địa phương đã huy động mọi phương tiện để lấy nước và trữ nước vào kênh trục, vùng trũng, ao đầm... thường xuyên kiểm tra giải toả các vật cản, khơi thông dòng chảy để dẫn nước đến mặt ruộng, khoanh vùng để quản lý nước, giảm lượng nước rò rỉ, tránh tổn thất.

1.2. Về thực hiện lịch thời vụ

Các địa phương bắt đầu gieo mạ từ ngày 19/12, tập trung gieo mạ từ ngày 20/01 đến ngày 04/02. Tổng diện tích mạ gieo 4.040,3 ha, số lượng mạ khay: 479.005 khay. Nguồn giống sử dụng đảm bảo chất lượng, gieo mạ đúng khung thời vụ, đúng kỹ thuật, cơ bản diện tích mạ được che phủ nilon (99,9% diện tích mạ được che phủ), giảm được ảnh hưởng của rét đậm, rét hại, cây mạ sinh trưởng, phát triển tốt.

Trà sớm bắt đầu cấy từ ngày 02/01/2024, diện tích lúa cấy sớm trước ngày 04/02/2024 là 11.456,8 ha (Ba Vì, Sơn Tây, Phúc Thọ, Thạch Thất, Ứng Hòa, Mỹ Đức, Sóc Sơn,...), sử dụng chủ yếu là các giống lúa dài ngày như J02, TBR225... Đến hết ngày 29/2/2024 diện tích lúa đã cấy 79.130 ha đạt 97,9% kế hoạch. Kế hoạch gieo cấy vụ Xuân cơ bản hoàn thành trong khung thời vụ.

1.3. Về cơ cấu giống lúa

Cơ cấu giống lúa chất lượng cao, lúa nếp và các giống lúa thuần có năng suất cao tiếp tục được mở rộng diện tích sản xuất, cụ thể:

- Nhóm giống lúa chất lượng, lúa nếp đạt 57.212,5 ha, chiếm 70,9% diện tích gieo cấy (tăng 1.204,3 ha so với vụ Xuân 2023). Một số giống lúa chất lượng, lúa nếp phổ biến trồng tại Hà Nội: TBR225: 20.146,7 ha, Bắc thơm 7: 6.553,9 ha; VRN 20: 5.099,2 ha; Nếp 97: 2.966,5 ha, nếp 87: 1.154,5 ha... tập trung ở các huyện Phúc Thọ,

Sóc Sơn, Ứng Hòa, Chương Mỹ, Thanh Oai, Ba Vì, Đông Anh, Thường Tín,... Đặc biệt, huyện Ứng Hòa tỷ lệ sử dụng giống lúa chất lượng cao (giống lúa J02) chiếm 78,7% diện tích.

- Nhóm giống lúa thuần năng suất khá đạt 20.508.5 ha, chiếm 25,3% diện tích (Thiên ưu 8: 7.359.6 ha, Khang dân: 3.923.9 ha, QR15: 1089.1 ha...). Một số địa phương có tỷ lệ gieo cấy nhóm giống này lớn gồm Mỹ Đức, Sóc Sơn, Đông Anh, Mê Linh,...

- Nhóm giống lúa lai đạt 2.965,2 ha, chiếm 3,8% (Nhị Ưu 838: 1.177,8 ha, TH3-4: 357,2 ha, TH3-3: 159,6 ha,...) tập trung nhiều nhất tại các huyện Phú Xuyên, Chương Mỹ, Mỹ Đức,...

Công tác bảo vệ thực vật được tập trung chỉ đạo ngay từ đầu vụ, làm tốt công tác điều tra, phát hiện, dự tính, dự báo, tham mưu kịp thời các văn bản hướng dẫn biện pháp kỹ thuật phòng trừ dịch hại.

Diện tích ứng dụng hệ thống thâm canh lúa cải tiến toàn phần 78.064,3 ha và ứng dụng từng phần (chủ yếu cấy 1 dảnh) 59.938,7 ha. Các huyện có nhiều diện tích ứng dụng SRI gồm: Ứng Hòa, Mỹ Đức, Thạch Thất, Thanh Oai, Chương Mỹ, Phú Xuyên, Sóc Sơn,...

2. Cây rau, màu

Diện tích gieo trồng: 20.914,1 ha đạt 96,7% so với kế hoạch, tăng 377,8 ha so với cùng kỳ năm trước. Nhìn chung rau, màu sinh trưởng phát triển tốt, sâu bệnh được phòng trừ kịp thời, không có diện tích bị thiệt hại nặng do sâu, bệnh gây ra, cụ thể:

- Ngô: 3.386,5 ha đạt 99,67% kế hoạch, giảm 176,2 ha (4,9%) so với cùng kỳ năm trước; Năng suất ước đạt 54,2 tạ/ha; Sản lượng: 18.354,8 tấn.

- Lạc: 1.337,6 ha đạt 103,57% kế hoạch, giảm 53,6 ha (3,9%) so với cùng kỳ năm trước; Năng suất ước đạt 22,8 tạ/ha; Sản lượng: 3.049,7 tấn.

- Đậu tương: 199,9 ha đạt 120,6% kế hoạch, giảm 18,8 ha (8,6%) so với cùng kỳ năm trước; Năng suất ước đạt 19,6 tạ/ha; Sản lượng 391,8 tấn.

- Rau: 9.543,2 ha đạt 95,85% kế hoạch, giảm 418,7 ha (4,2%) so với cùng kỳ năm trước; Năng suất ước đạt 217,8 tạ/ha; Sản lượng: 207.850,9 tấn.

- Hoa hàng năm: 2.644,7 ha đạt 105,7 kế hoạch, tăng 178,2 ha (7,2%) so với cùng kỳ năm trước./.

Chi cục Trồng trọt và BVTV Hà Nội

KIỂM TRA CÔNG TÁC BẢO ĐẢM ATTP, PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TẠI CHỢ GIA CẦM HÀ VỸ



Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Nguyễn Xuân Đại kiểm tra chợ gia cầm Hà Vỹ.

Đoàn công tác của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội do Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Nguyễn Xuân Đại làm Trưởng đoàn đã kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng, chống dịch

bệnh tại chợ gia cầm Hà Vỹ (huyện Thường Tín).

Theo báo cáo của UBND xã Lê Lợi (huyện Thường Tín), nguồn gốc gia cầm, thủy cầm nhập về chợ chủ yếu từ các tỉnh miền Bắc, miền Trung. Nhìn chung các tiểu thương trong chợ chấp hành nghiêm quy chế, nội quy trong hoạt động kinh doanh, vận chuyển gia cầm; gia cầm về chợ đều có giấy kiểm dịch từ các tỉnh và hồ sơ chứng minh nguồn gốc theo quy định. Chỉ tính riêng 5 tháng đầu năm 2024, các ngành chức năng tại chợ gia cầm Hà Vỹ đã kiểm tra lâm sàng, phúc kiểm giấy chứng nhận kiểm dịch gia cầm về chợ hơn 2,2 triệu con (bình quân mỗi ngày chợ tiêu thụ 35 - 45 tấn gia cầm).

Qua báo cáo và kiểm tra thực tế tại chợ gia cầm Hà Vỹ, Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Nguyễn Xuân Đại cho biết, chợ gia cầm Hà Vỹ là

một trong những chợ kinh doanh gia cầm lớn nhất miền Bắc. Hiện đang vào mùa nắng nóng, để hạn chế dịch bệnh phát sinh, Chốt kiểm dịch động vật liên ngành thành phố Hà Nội, Ban Quản lý chợ, UBND xã Lê Lợi cần tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát gia cầm được vận chuyển ra - vào chợ, phun hóa chất tiêu độc khử trùng phương tiện vận chuyển; tuyên truyền, vận động người dân không kinh doanh, vận chuyển gia cầm có biểu hiện mắc các bệnh cúm A/H5N6, H5N1, H7N9; chấp hành tốt việc thu gom rác thải trong ngày; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên môn trong công tác lấy mẫu gia cầm để xét nghiệm sự lưu hành của vi rút cúm, nhằm hạn chế sự lây lan, chủ động phòng, chống dịch cúm gia cầm có thể lây sang người.

Về lâu dài, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội phối hợp với huyện Thường Tín đề xuất xây dựng chợ thành mô hình thí điểm về điểm trung chuyển gia cầm lớn nhất Hà Nội, bảo đảm vệ sinh môi trường, đồng bộ cơ sở vật chất, đội ngũ nhân lực, vận hành quản lý hoạt động, kinh doanh vận chuyển bài bản. Đón đầu thụ hưởng chính sách hỗ trợ của thành phố, cụ thể là Nghị quyết 08/HĐND thành phố Hà Nội và Luật Thủ đô sửa đổi.

Cùng ngày, Đoàn công tác Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội cũng đã thăm mô hình rau tại Công ty cổ phần Nông nghiệp Hoàng Gia - Chi nhánh huyện Thường Tín (xã Lê Lợi); mô hình nho hạ đen tại xã Chương Dương./.

Nguyễn Văn

ĐÁNH GIÁ NĂNG SUẤT LÚA VỤ XUÂN 2024 TẠI HUYỆN THẠCH THẮT



Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Nguyễn Mạnh Phương kiểm tra năng suất lúa vụ Xuân tại huyện Thạch Thất.

Vừa qua, Sở Nông nghiệp & PTNT cùng Cục thống kê thành phố Hà Nội đã tổ chức kiểm tra, đánh giá năng suất, sản lượng lúa vụ Xuân 2024 tại huyện Thạch Thất.

Tại buổi đánh giá, đoàn đã đến khảo sát, kiểm tra lúa tại 2 xã Đại Đồng và Hạ Bằng. Qua thực tế cho thấy, cây lúa được gieo trồng đảm bảo thời vụ, chăm sóc đúng kỹ thuật, lúa sinh trưởng, phát triển tốt. Việc phòng trừ sâu, bệnh gây hại đạt hiệu quả. Vụ Xuân năm nay, toàn huyện Thạch Thất gieo cấy 3.916,4 ha, đạt 101,1%. Có 03 xã cấy vượt diện tích kế hoạch là xã Tiến Xuân đạt 109,8%, Cẩm Yên đạt 102,2% và Hương Ngải đạt 108,7%. Huyện đã chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ nông

nghiệp, UBND các xã, HTX nông nghiệp phối hợp với các đơn vị chuyên môn của Sở Nông nghiệp & PTNT thực hiện các biện pháp kỹ thuật và chuyển giao tiến bộ mới cho nông dân nhờ đó cây lúa phát triển tốt, đạt năng suất cao. Đặc biệt, với chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp theo Nghị quyết 08/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố, diện tích cấy máy vụ Xuân tại huyện Thạch Thất đã tăng cao đạt 408 ha, tăng 174 ha so với vụ Xuân năm 2023.

Đánh giá chung, năng suất lúa vụ Xuân 2024 của huyện Thạch Thất ước đạt 65,95 tạ/ha, tăng 1,45 tạ/ha so với kế hoạch, sản lượng ước đạt trên 25.800 tấn. Một số xã có năng suất lúa hình quân đạt trên 66 tạ/ha như Hạ Bằng, Dị Nậu, Cần Kiệm, Đồng Trúc, Cẩm Yên, Đại Đồng,...

Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Nguyễn Mạnh Phương đề nghị huyện Thạch Thất tập trung chỉ đạo thu hoạch nhanh, gọn diện tích lúa Xuân đã chín, giải phóng đất để triển khai vụ Mùa theo kế hoạch. Tăng cường chỉ đạo, tuyên truyền, vận động người dân tích cực gieo trồng vụ Mùa, mở rộng tối đa diện tích sản xuất, tránh để ruộng không. Tiếp tục đẩy mạnh, đưa các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp của thành phố tới người dân, góp phần thúc đẩy kinh tế, xã hội tại địa phương./.

Lưu Phương

HỘI CHỢ SẢN PHẨM LÀNG NGHỀ VÀ NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN TOÀN



Phó Chủ tịch UBND thành phố Nguyễn Mạnh Quyền cắt băng khai mạc Hội chợ sản phẩm làng nghề và nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2024.

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội phối hợp với UBND huyện Thanh Oai vừa tổ chức thành công Hội chợ sản phẩm làng nghề và nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2024. Phó Chủ tịch UBND thành phố Nguyễn Mạnh Quyền đã dự và cắt băng khai mạc Hội chợ.

Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Nguyễn Đình Hoa cho biết: Thủ đô Hà Nội có 1.350 làng nghề và làng có nghề, trong đó có 327 làng nghề, làng nghề truyền thống đã được công nhận. Thực hiện Chương trình OCOP, đến nay thành phố đã đánh giá, phân hạng 2.711 sản phẩm. Bên cạnh đó, Hà Nội hiện có 1.090 hợp tác xã nông nghiệp đang hoạt động, có 1.695 trang trại, 159 chuỗi liên

kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm, 393 mô hình ứng dụng công nghệ cao, gần 13.000 sản phẩm nông, lâm, thủy sản đã được cấp mã truy xuất nguồn gốc. Thời gian qua, Hà Nội quan tâm phát triển làng nghề, sản phẩm OCOP, nông sản thực phẩm an toàn và chất lượng; Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội chủ động phối hợp các sở: Công Thương, Du lịch, Y tế, các quận, huyện, thị xã tổ chức hội chợ, festival, tuần hàng, hội thảo xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch nhằm giới thiệu quảng bá, kết nối sản phẩm OCOP, sản phẩm làng nghề, nông sản thực phẩm an toàn của Thủ đô và các tỉnh thành với người tiêu dùng...

Hội chợ có quy mô 80 gian hàng tiêu chuẩn với hơn 1.000 sản phẩm làng nghề và nông sản thực phẩm an toàn, sản phẩm OCOP. Bên cạnh đó, còn có các khu không gian trải nghiệm một số công đoạn sản xuất sản phẩm làng nghề; tiểu cảnh làng nghề; hoa, cây cảnh; ẩm thực làng nghề của Hà Nội và các tỉnh, thành phố trong cả nước.

Sự kiện là cơ hội giúp các chủ thể, doanh nghiệp, hộ sản xuất tăng cường kết nối giao thương, quảng bá thương hiệu, xúc tiến thương mại, tìm kiếm khách hàng, góp phần thiết thực phát triển kinh tế khu vực nông thôn và chương trình xây dựng nông thôn mới tại các địa phương. Đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền Cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam./.

Lưu Phương

SÓC SƠN CÓ THÊM 6 XÃ ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN ĐẠT NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU



Đoàn thẩm định nông thôn mới thành phố Hà Nội vừa thẩm định nông thôn mới kiểu mẫu tại 3 xã: Mai Đình, Phú Minh, Phú Cường (huyện Sóc Sơn).

Cả 3 xã của huyện Sóc Sơn đều vừa hoàn thành xây dựng nông thôn mới nâng cao năm 2023. Xã Mai Đình đến hết năm 2023 có thu nhập bình quân gần 76 triệu đồng/người/năm; xã Phú Minh đạt 76,4 triệu đồng /người/năm và xã Phú Cường đạt hơn 77 triệu đồng/người/năm.

Ở cả 3 xã, mô hình thôn thông minh đều đã

hiện diện trên thực tế. Trong đó, xã Phú Cường chọn làm điểm ở thôn Thụy Hương; xã Phú Minh chọn làm điểm tại thôn Đoài; xã Mai Đình chọn làm điểm tại thôn Hoàng Dương. Đối với các tiêu chí tự chọn, xã Mai Đình và Phú Minh cùng chọn kiểu mẫu trên lĩnh vực: Y tế, văn hóa; xã Phú Cường chọn kiểu mẫu trên lĩnh vực: Sản xuất, văn hóa.

Qua đánh giá thực tế và kiểm tra hồ sơ minh chứng các tiêu chí, Đoàn thẩm định nông thôn mới thành phố Hà Nội thống nhất, chấm điểm cả 3 xã trên đều đủ điều kiện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Ông Ngô Văn Ngôn, Phó Chánh văn phòng chuyên trách Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới Hà Nội đánh giá: Huyện Sóc Sơn triển khai xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu quyết liệt, bài bản, đồng bộ, đạt kết quả rõ nét.

Đặc biệt, các xã vừa được công nhận nông thôn mới nâng cao cuối năm 2023 và chỉ sau 5-6 tháng đã tiếp tục đủ điều kiện để được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Có được kết quả này, ngoài sự lãnh đạo, chỉ đạo của huyện và xã còn có sự vào cuộc, chung sức rất lớn của nhân dân.

Đại diện người dân địa phương, ông Dương Đức Anh, Bí thư Chi bộ, Trưởng ban công tác mặt

trận thôn Đông, xã Phú Minh cho biết: Sau khi được thành phố thẩm định đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao cuối năm 2023, thôn tuyên truyền, vận động nhân dân ra quân vệ sinh môi trường thường xuyên hơn.

"Ngoài sự tham gia của các chi hội, đoàn thể, phong trào vệ sinh môi trường đã lan tỏa đến từng gia đình, từng ngõ xóm. Bên cạnh đó, nhân dân thôn Đông còn xã hội hóa nguồn lực để xây dựng cổng chào thôn với số tiền hơn 4 tỷ đồng. Ngoài ra, thôn đã lắp đặt wifi phát miễn phí tại nhà văn hóa, khu vực công cộng phục vụ người dân... Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu đã mang đến rất nhiều đổi thay. Qua lấy ý kiến, tỷ lệ hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu đạt rất cao" - ông Dương Đức Anh chia sẻ.

Cùng với 3 xã được đánh giá ngày 31/5, huyện Sóc Sơn đã có 6 xã được đánh giá đủ điều kiện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu là: Xuân Giang, Quang Tiến, Trung Giã, Mai Đình, Phú Cường, Phú Minh. Theo Phó Chủ tịch UBND huyện Sóc Sơn Đỗ Minh Tuấn, kết quả đạt được, lũy kế đến nay, Sóc Sơn đã có 11 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, trong đó 9 đã đạt kiểu mẫu, vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện đặt ra cho cả giai đoạn 2021 - 2025./.

NT (Theo Báo HNM)

HÀ NỘI CÓ THÊM 14 XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO

Chủ tịch UBND TP Hà Nội Trần Sỹ Thanh vừa ký ban hành Quyết định số 2806/QĐ-UBND về việc công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (đợt 2) năm 2023.

Theo Quyết định số 2806/QĐ-UBND, UBND TP Hà Nội công nhận 11 xã thuộc huyện Thường Tín và 3 xã thuộc huyện Mê Linh đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (đợt 2) năm 2023.

11 xã thuộc huyện Thường Tín gồm: Chương Dương; Duyên Thái; Hiền Giang; Hòa Bình; Nguyễn Trãi; Quất Động; Thặng Lợi; Tô Hiệu; Tự Nhiên; Văn Phú; Văn Tự; 3 xã thuộc huyện Mê Linh: Đại Thịnh, Tam Đồng, Tiến Thịnh.

Các xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (đợt

2) năm 2023 được UBND TP Hà Nội tặng Bằng công nhận danh hiệu xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2023 và Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội.

UBND các huyện và UBND các xã có trách nhiệm duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt và tiếp tục xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định.

Như vậy tính đến nay, Hà Nội đã có 186 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Năm 2024, các huyện, thị xã đăng ký công nhận thêm 46 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (tăng thêm 6 xã so kế hoạch thành phố giao từ đầu năm)/.

NT (Theo Báo KT & ĐT)

MỘT SỐ LƯU Ý PHÒNG, CHỐNG NÓNG CHO GIA SÚC, GIA CẦM



Chuồng trại

Phần mái chuồng cần đảm bảo độ cao phù hợp để đón gió mát, lưu thông không khí trong chuồng nuôi. Nóc mái cần lắp đặt hệ thống giàn phun nước để làm mát, hoặc sử dụng các vật liệu cách nhiệt như phen tre nửa, lưới đen, cây dây leo... nhằm hạn chế ánh nắng chiếu trực tiếp vào mái chuồng.

Xung quanh chuồng nuôi phải có hệ thống mái hiên để che bớt ánh nắng chiếu vào chuồng.

Không gian bên trong chuồng nuôi cần phải dọn dẹp sạch sẽ, loại bỏ mạng nhện, tháo gỡ các chi tiết không cần thiết để tăng độ thông thoáng. Lắp thêm hệ thống quạt mát trong chuồng nuôi.

Đối với hộ chăn nuôi quy mô lớn, có điều kiện kinh tế nên cải tạo sửa chữa thành chuồng nuôi khép kín có sử dụng hệ thống giàn mát và quạt thông gió.

Bổ sung thêm nhiều máng ăn, máng uống, tránh hiện tượng chen chúc, giẫm đạp nhau.

Sân chơi, bãi thả nên trồng thêm cây, loại bỏ các bụi rậm. Giữ mặt sân luôn bằng phẳng, không đọng nước.

Thức ăn, nước uống

Điều chỉnh hợp lý khẩu phần ăn, tăng lượng thức ăn xanh, rau củ tươi, giảm lượng thức ăn tinh.

Thức ăn đảm bảo luôn tươi, mới, cân đối các thành phần dinh dưỡng, đặc biệt là các loại vitamin. Có thể sử dụng vitamin tổng hợp như Vitamin C, Bcomplex... trộn vào thức ăn của đàn vật nuôi để tăng cường sức đề kháng.

Cung cấp đủ nước sạch, mát cho đàn vật nuôi. Lưu ý thực hiện che nắng cho bể nước và đường ống dẫn nước để nguồn nước uống của vật nuôi

không bị nóng.

Chăm sóc, nuôi dưỡng

Nên giảm mật độ, không nuôi quá dày, nuôi theo phương thức bán chăn thả, kết hợp chuồng nhốt và sân chơi, bãi thả. Đối với đại gia súc, khi trời nắng nóng, đặc biệt là buổi trưa phải cột ở nơi có bóng cây, không nên chăn thả, không khai thác sức kéo.

Cho vật nuôi ăn lượng thức ăn vừa phải, không ăn quá no. Cho ăn vào lúc sáng sớm và chiều mát, không cho ăn lúc trưa nắng.

Tăng cường vệ sinh chuồng trại, không để phân và chất thải ứ đọng nhiều sẽ sinh ra khí độc, làm nhiệt độ và độ ẩm chuồng nuôi tăng cao để phát sinh mầm bệnh. Nếu dùng đệm lót sinh học cần giảm độ dày của lớp đệm để tránh làm nhiệt độ tăng cao. Ngoài ra, có thể sử dụng thêm các chế phẩm sinh học để hạn chế mùi hôi trong chuồng nuôi. Định kỳ 2 lần/tuần phun thuốc sát trùng toàn bộ chuồng trại và khu vực xung quanh để tiêu diệt mầm bệnh.

Đối với chăn nuôi gia súc, hàng ngày phải cọ rửa chuồng trại và tắm chải. Công tác vệ sinh tắm mát cũng cần thực hiện vào buổi sáng và chiều tối.

Vào những ngày nắng gay gắt, nhiệt độ quá cao cần bổ sung thêm chất điện giải, Gluco K - C vào nước uống cho đàn vật nuôi.

Phòng bệnh

Chủ động tiêm phòng đầy đủ các loại vaccine theo quy định của cơ quan chuyên môn để nâng cao sức đề kháng cho vật nuôi, đặc biệt là gia súc, gia cầm mới tái đàn.

Đối với các bệnh đường hô hấp và tiêu hóa cần chủ động cho gia súc, gia cầm uống thuốc ở liều phòng bệnh khi thời tiết thay đổi.

Thường xuyên theo dõi sức khỏe đàn gia súc, gia cầm, phát hiện sớm những con bị bệnh để cách ly, điều trị, xử lý kịp thời, tránh lây lan. Khi có gia súc, gia cầm bị ốm, chết với số lượng nhiều cần báo ngay cho cán bộ thú y địa phương để được hướng dẫn xử lý kịp thời./.

NT (Theo Nguoichannuoi.com.vn)

CHỌN TẠO THÀNH CÔNG NHIỀU GIỐNG HOA SEN CHẤT LƯỢNG TỐT

Nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu giống tốt cho sản xuất, Viện Nghiên cứu Rau Quả (Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam) đã chọn lọc được nhiều giống sen chuyên dùng, năng suất, chất lượng cao.

Đặc điểm giống và hướng dẫn sử dụng

- Giống sen super (*Nelumbo nucifera* Super lotus): Nguồn gốc nhập nội. Nhóm giống cây cao, sinh trưởng, phát triển khỏe. Kiểu hoa hình bát, có 900 - 1000 cánh hoa/ bông. Cánh hoa trắng hồng, nhị hoa màu vàng, hoa rất bền, đẹp. Bộ phận cho thu hoạch gồm hoa cắm lọ, ngó làm thực phẩm, lá làm trà. Thích hợp trồng trong ao, hồ, ruộng trũng hoặc trồng lên chậu làm cảnh.

- Giống sen Quan âm trắng (*Nelumbo nucifera* Quan am trang): Nguồn gốc trong nước. Nhóm giống cây cao, sinh trưởng, phát triển khỏe. Kiểu hoa dạng bát, có 900 - 1000 cánh hoa/bông. cánh hoa trắng xanh, nhị hoa màu vàng, hoa bền, đẹp. Phần cho thu hoạch gồm hoa cắm lọ, ngó làm thực phẩm, lá làm trà. Thích hợp trồng trong ao, hồ, ruộng trũng, hoặc trồng lên chậu làm cảnh.

- Giống sen ngàn cánh (*Nelumbo nucifera* S1000): Nguồn gốc nhập nội. Nhóm giống cây cao, sinh trưởng, phát triển khỏe. Kiểu hoa hình tròn, có 900 - 1000 cánh hoa/bông, cánh hoa màu hồng, hoa bền, đẹp. Bộ phận cho thu hoạch gồm hoa dùng cắm lọ, ngó làm thực phẩm, lá làm trà. Thích hợp trồng ao, hồ, ruộng trũng, hoặc trồng lên chậu làm cảnh.

- Giống sen pink lady (*Lotus Nelumbo nucifera* Pink lady): Nguồn gốc nhập nội. Nhóm giống cây cao, sinh trưởng, phát triển khỏe. Kiểu hoa hình bát, có 80 - 150 cánh hoa/bông, cánh hoa hồng nhạt, nhị hoa màu xanh, hoa bền, đẹp. Bộ phận cho thu hoạch gồm hoa dùng cắm lọ, ngó làm thực phẩm, lá làm trà. Thích hợp trồng ao, hồ, ruộng trũng hoặc trồng trong chậu làm cảnh.

- Giống sen Bách diệp đỏ hồ Tây (*Lotus Nelumbo nucifera* Red Ho Tay): Nguồn gốc trong nước. Nhóm giống cây cao, sinh trưởng, phát triển khỏe. Kiểu hoa dạng bát, cánh đơn, có 100 - 200 cánh hoa/bông, cánh hoa màu đỏ, nhị màu vàng, hoa bền, đẹp, hương thơm đậm. Phần cho thu hoạch gồm hoa dùng ướp trà, cắm lọ chơi cảnh hay lấy ngó làm thực phẩm. Thích hợp trồng ao, hồ, ruộng trũng hoặc trồng trong chậu làm cảnh.

- Giống sen mặt bằng Ba Vì (*Lotus Nelumbo nucifera* Ba Vì): Nguồn gốc trong nước. Nhóm giống cây cao, sinh trưởng, phát triển khỏe. Kiểu hoa hình bát, cánh đơn, có 15 - 25 cánh hoa/bông, cánh hoa màu hồng trắng, hoa nhanh tàn, có rất

nhiều nhị, hạt nhiều và to. Giống sen này chủ yếu trồng lấy hạt tươi hoặc hạt già. Thích hợp trồng trong ao, hồ và ruộng trũng.

Kỹ thuật canh tác

- Nhân giống (tháng 2 - 3): Chọn những hạt sen già khô, bỏ vỏ cứng bên ngoài, đem ngâm trong nước sạch cho hút no nước, rồi mang ươm trong cát ẩm bảo hoà, tới khi cây con phát triển khoẻ, có 2 - 3 lá, trong đó lá lớn nhất có đường kính rộng khoảng 30cm thì tách lấy các nhánh cây giống trồng ra sản xuất. Có thể dùng ngó sen để trồng, giúp rút ngắn thời gian sinh trưởng.

- Đất trồng: Sen là cây trồng nước, ưa thời tiết ẩm áp và ánh nắng trực xạ, vì vậy cần chọn ruộng hoặc ao, hồ trồng sen nơi thoáng sáng, tầng canh tác dày 20 - 40cm, không chọn ruộng đất sét, đất cát và đất bị nhiễm tạp chất, nấm bệnh, côn trùng, khói bụi và kim loại nặng.

Phải làm đất kỹ, nhuyễn và tạo lớp bùn dày 20 - 25cm, khử trùng, nhặt sạch cỏ dại và ốc bươu vàng, sau bơm nước ngập sâu 12 - 15cm rồi xuống giống.

Thời vụ miền Bắc trồng tháng 3 - 4; miền Nam trồng trong mùa mưa; riêng tỉnh Đồng Tháp trồng tháng 12 - 2 hoặc tháng 5 - 7. Mật độ trồng 2.000 - 2.500 cây/ha (cây cách cây 2 - 2,5m; hàng cách hàng 2,5 - 3m).

- Phân bón (1ha): Bón lót 10 - 12kg NPK 16-16-8+13S và 400 - 500kg phân hữu cơ vi sinh. Bón thúc lần 1 (sau trồng 15 - 20 ngày) từ 12 - 15kg NPK 16-16-8+13S; lần 2 (sau trồng 35 - 40 ngày) từ 10 - 12kg NPK 16-16-8+13S; lần 3 (sau trồng 55 - 65 ngày) từ 7 - 9kg NPK 16-16-8+13S; lần 4 (sau trồng 75 - 85 ngày) từ 5 - 6kg NPK 16-16-8+13S.

Lưu ý, tùy loại đất, loại giống và tình hình sinh trưởng của cây sen để điều chỉnh tăng, giảm liều lượng phân bón cho phù hợp.

Chăm sóc: Ban đầu giữ mực nước ruộng sâu 10 - 15cm, sau nâng dần mực nước lên 30 - 60cm cho đến khi sen phát triển ổn định. Vào mùa hè cần tăng mực nước lên 0,8 - 1,2m, cuối vụ chỉ cần giữ mực nước sâu 5cm. Thực hiện quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), chú ý các phòng trừ kịp thời các đối tượng sâu bệnh thường gặp như bọ trĩ, rầy, rệp, bệnh đốm lá, thán thư, thối củ và thối ngó.

Thu hoạch hoa từ sau bắt đầu chớm nụ 25 - 27 ngày; thu sen già khi thấy đỉnh hạt xuất hiện màu đen và cuống gượng sen chuyển màu hồng, bẻ lá cho chế biến lúc còn màu bánh tẻ.../.

NB (Theo nongnghiep.vn)

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Từ ngày 11 đến ngày 20 tháng 06 năm 2024)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Từ ngày 11 - 15 khu vực chịu ảnh hưởng rãnh áp thấp có trục khoảng 26 - 28 độ Vĩ Bắc nổi với vùng áp thấp nóng phía Tây có xu hướng phát triển và mở rộng về phía Đông nam. Những ngày sau rãnh áp thấp bị nén và đẩy dần lên bởi áp cao lục địa ở phía Bắc.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 11 - 15: Mây thay đổi, đêm có mưa vài nơi, ngày nắng, nắng nóng. Gió Đông nam cấp 2.

Ngày 16, 17: Mây thay đổi đến nhiều mây, ngày nắng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông rải rác,

trong cơn dông khả năng xảy ra lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh. Gió Đông nam cấp 2.

Từ ngày 18 - 20/6: Mây thay đổi, đêm có mưa rào vài nơi, ngày nắng. Gió Đông nam cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 29.5 - 30.5°C.

Nhiệt độ cao nhất: 36 - 38°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 25 - 27°C.

Lượng mưa phổ biến: 50 - 80 mm.

Độ ẩm trung bình: 80 - 85 %.

Tổng số giờ nắng: 45 - 50 giờ./

Theo Đài KTTV KVĐB và Trung du Bắc Bộ

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG CÁC BỆNH LÂY TRUYỀN TỪ ĐỘNG VẬT SANG NGƯỜI

Phó Chủ tịch UBND Thành phố Vũ Thu Hà vừa ký ban hành Công văn số 1692/UBND-KGVX về việc tăng cường công tác phòng, chống các bệnh lây truyền từ động vật sang người năm 2024.

Theo đó, để chủ động phòng, chống các bệnh lây truyền từ động vật sang người, UBND Thành phố yêu cầu:

1. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và đơn vị liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người trên người.

Mở rộng và tăng cường các điểm tiêm phòng dại, đặc biệt tại các địa phương có địa bàn rộng và địa hình khó khăn như vùng sâu, vùng xa; tận dụng mạng lưới y tế cơ sở nhằm đảm bảo khả năng tiếp cận vắc xin của người dân.

Tổ chức tiêm phòng và điều trị dự phòng bệnh Dại đầy đủ cho người bị động vật cắn nhằm hạn chế tử vong do bệnh Dại gây ra; đảm bảo đủ vắc xin và huyết thanh kháng Dại đã được cấp phép sử dụng.

Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho hệ thống y tế dự phòng các cấp về kỹ năng giám sát, đánh giá nguy cơ, điều tra và xử lý ổ dịch bệnh Dại và các dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người.

Tăng cường giám sát phát hiện các trường hợp bị động vật cắn, viêm đường hô hấp cấp tính, hội

chứng viêm phổi nặng do vi rút và hội chứng cúm tại các cơ sở y tế trên địa bàn để phát hiện sớm các trường hợp nghi ngờ hoặc mắc bệnh dại, cúm gia cầm. Tham gia điều tra giám sát ổ dịch, hướng dẫn xử lý ổ dịch, không để dịch bệnh lây lan trong cộng đồng; sẵn sàng thu dung, cách ly, điều trị ca bệnh, thực hiện hội chẩn với các bệnh viện tuyến Trung ương khi có bệnh nặng, hạn chế thấp nhất các trường hợp tử vong.

Tổ chức kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch, phòng chống bệnh lây truyền từ động vật sang người trên người. Kịp thời thông tin cho ngành Nông nghiệp & PTNT khi phát hiện trường hợp bệnh lây từ động vật sang người để phối hợp điều tra, xác định nguyên nhân, xử trí theo quy trình.

Chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn cơ sở y tế, các điểm tiêm vắc xin phòng Dại trên địa bàn thực hiện và báo cáo thông tin bệnh Dại theo quy định tại Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế và Quyết định số 1622/QĐ-BYT ngày 08/5/2014 về hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh Dại trên người.

2. Sở Nông nghiệp & PTNT chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và đơn vị liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện các hoạt động phòng chống bệnh lây truyền từ động vật

sang người ở động vật.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 04/4/2022 về thực hiện Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2030.

Điều tra ổ dịch, lấy mẫu động vật xét nghiệm, xác định nguyên nhân và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người, đồng thời báo cáo đầy đủ, kịp thời, chính xác số liệu trên Hệ thống báo cáo dịch bệnh động vật trực tuyến (VAHIS).

Tổ chức tập huấn về giám sát và đáp ứng trong công tác phòng, chống dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người. Hướng dẫn chủ chăn nuôi tăng cường áp dụng các biện pháp về bảo hộ lao động, vệ sinh môi trường, tiêm phòng vắc xin để chủ động phòng dịch cho động vật, chủ động giám sát đàn, kịp thời phát hiện động vật có biểu hiện mắc bệnh, nghi mắc bệnh, báo cáo chính quyền địa phương và cơ quan thú y theo quy định.

Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra công tác phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, bệnh Đại trên động vật và các dịch bệnh lây truyền động vật sang người khác tại các quận, huyện, thị xã; tăng cường công tác kiểm soát chặt chẽ việc mua bán, vận chuyển, giết mổ động vật, gia cầm. Đồng thời, chia sẻ thông tin cho ngành Y tế khi phát hiện các ổ dịch trên động vật; thông tin về những khu vực có tỷ lệ động vật mắc bệnh cao nhằm xác định vùng nguy cơ để triển khai công tác truyền thông, kiểm soát các yếu tố nguy cơ nhằm vào đối tượng đích.

3. Sở Thông tin và Truyền thông đẩy mạnh

tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về các quy định của pháp luật, các biện pháp phòng, chống bệnh Đại, bệnh Cúm gia cầm và các bệnh lây truyền từ động vật sang người khác; tăng cường công tác truyền thông tại trường học cho trẻ em; đa dạng hóa các kênh truyền thông để nhiều người dân có thể tiếp cận.

Phối hợp Sở Nông nghiệp & PTNT, Sở Y tế tăng cường tuyên truyền các tài liệu chuyên ngành về phòng, chống bệnh Đại, bệnh Cúm gia cầm và các bệnh lây truyền từ động vật sang người khác theo tài liệu của Bộ Nông nghiệp & PTNT và Bộ Y tế để người dân biết và chủ động phòng tránh.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT, Sở Y tế tổ chức xây dựng kế hoạch, thực hiện truyền thông học đường về phòng, chống bệnh Đại trong hệ thống trường học.

5. UBND các quận, huyện, thị xã tăng cường sự phối hợp giữa ngành y tế, ngành nông nghiệp trong công tác phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người, đặc biệt tại các tuyến cơ sở theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27/5/2013 của Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp & PTNT; tăng cường phối hợp với các ngành liên quan như tài chính, thông tin truyền thông, giáo dục và đào tạo... để kiểm soát triệt để dịch bệnh....

6. Các Sở, ban, ngành khác của Thành phố căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ chủ động triển khai các hoạt động tuyên truyền và các hoạt động phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người./.

NT (Theo Cổng Giao tiếp điện tử Hà Nội)

HÀ NỘI HỖ TRỢ XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG CHO HƠN 2.000 HA NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

Cụ thể hóa Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND của HĐND TP Hà Nội, UBND TP Hà Nội dự kiến bố trí gần 32,3 tỷ đồng thực hiện chính sách hỗ trợ sản phẩm xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy sản trên diện tích hơn 2.000 ha.

Phó Chủ tịch UBND TP Hà Nội Nguyễn Mạnh Quyền vừa ký ban hành kế hoạch triển khai thực hiện một số nội dung quy định tại Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 4/7/2023 của HĐND TP Hà Nội từ nguồn ngân sách TP cấp bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện năm 2024 - 2025.

Theo đó, UBND TP Hà Nội sẽ bố trí gần 32,3 tỷ đồng thực hiện chính sách hỗ trợ sản phẩm xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy sản. Chính

sách hướng đến mục tiêu chung là bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp.

Trong năm 2024, thành phố dự kiến địa điểm thực hiện tại các huyện: Mỹ Đức, Thanh Oai, Ba Vì, Phúc Thọ, Mê Linh, Chương Mỹ, Ứng Hòa, Phú Xuyên và Quốc Oai. Diện tích hỗ trợ: 1.181 ha. Tổng kinh phí hỗ trợ: 17,131 tỷ đồng.

Năm 2025, dự kiến địa điểm thực hiện tại các huyện: Mỹ Đức, Thanh Oai, Ba Vì, Phúc Thọ, Mê Linh, Chương Mỹ, Ứng Hòa, Sóc Sơn, Quốc Oai, Phú Xuyên và Gia Lâm. Tổng kinh phí thực hiện chính sách: 15,15 tỷ đồng. Diện tích hỗ trợ: 1.054 ha.

UBND TP Hà Nội giao Sở Nông nghiệp & PTNT chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan,

UBND các huyện, thị xã tổ chức kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện nội dung chính sách đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

Sở Nông nghiệp & PTNT phối hợp với các huyện, thị xã và các ngành có liên quan tổng hợp

đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất các giải pháp triển khai kế hoạch, kịp thời báo cáo UBND TP Hà Nội những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện./.

NT (Theo Báo KT & ĐT)

CÔNG VIỆC NHÀ NÔNG THÁNG 6

1. Cây trồng, bảo vệ thực vật

- Tập trung thu hoạch lúa vụ xuân, thu hoạch đến đâu làm đất và gieo cấy lúa mùa ngay đến đó. Gieo mạ mùa trà cực sớm và sớm từ 01 - 10/6, cấy từ 12 - 20/6; trà chính vụ gieo mạ từ 10 - 20/6, cấy từ 20/6 - 05/7; gieo thẳng từ 10 - 20/6. Sử dụng các giống lúa ngắn ngày, có nguồn gốc rõ ràng: nhóm lúa thuần chất lượng: BT7, HT1, TBR225, TBR279, HDT10, HD11; VNR20; DB18; lúa nếp (nếp 87, nếp 97, nếp cái hoa vàng...)...; Nhóm lúa thuần năng suất: Khang dân, Thiên ưu 8, BC15... Nhóm lúa lai: Nhị Ưu 838, TH3-5, TH3-3,... Chuẩn bị các giống lúa ngắn ngày như: HN6, PC6,... và gieo mạ dự phòng để chủ động mạ phục hồi diện tích ngập úng sau mưa bão.

- Cấy lúa mùa đúng kỹ thuật, cấy mạ non, cấy ít dành, bón phân cân đối, tập trung bón lót và bón thúc sớm bằng các loại phân tổng hợp, phân chuyên dùng, điều tiết nước hợp lý để lúa đẻ nhánh sớm, nâng cao tỷ lệ nhánh hữu hiệu, tăng khả năng kháng bệnh. Làm cỏ, bón thúc phân cho trà lúa cấy sớm.

- Thu hoạch rau màu vụ xuân, trồng rau màu vụ hè thu, chú ý diện tích đậu tương và khoai lang làm giống cho vụ đông.

- Thu hoạch, chăm sóc cây ăn quả và chè.

- Tổ chức diệt ốc bươu vàng khi làm đất và ngay sau khi cấy.

- Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, theo dõi diễn biến của sâu bệnh hại và tổ chức phòng trừ kịp thời. Chú ý dòi đục lá, sâu xanh sọc trắng, bệnh giả sương mai hại cây họ bầu bí; sâu đục quả, dòi đục lá hại đậu đỗ; sâu đục thân, đục bắp, bệnh đốm lá, khô vằn, sâu keo mùa thu hại ngô; bọ xít, sâu đục cành, sâu đục cuống quả, nhện lông nhung hại nhãn vải; rầy chổng cánh, sâu cuốn lá, sâu vẽ bùa, sâu đục cành, bệnh loét hại cây ăn quả có múi; rầy xanh, bọ cánh tơ, bọ

xít muỗi, bệnh đốm lá, bệnh chấm xám hại chè; đốm lá, sâu đục nụ hại cây hoa hồng, hoa cúc.

2. Chăn nuôi, thú y

- Tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng, thực hiện các biện pháp chống nóng, nắng và phòng chống bão, lũ lụt cho gia súc, gia cầm.

- Tiêm phòng vắc xin bổ sung cho đàn vật nuôi mới phát sinh, đàn vật nuôi hết thời gian miễn dịch. Các vùng có nguy cơ bị ngập lụt do mưa úng, cần đảm bảo tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm với tỷ lệ cao (100%) nhằm tạo miễn dịch cao nhất.

- Hướng dẫn người chăn nuôi tăng cường công tác nuôi dưỡng, vệ sinh chuồng trại, hạn chế các dịch bệnh mùa hè như tiêu chảy E.coli, Phô thương hàn lợn, cầu trùng ở gia cầm và các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm.

- Thu gom, bảo quản rơm làm thức ăn cho trâu, bò trong mùa mưa bão, không đốt rơm, rạ gây hỏa hoạn, tắc nghẽn công trình thủy lợi và ô nhiễm môi trường.

- Thống kê, báo cáo số liệu chăn nuôi của quý II.

3. Thủy sản

- Chăm sóc cá giống và thu hoạch cá thịt đợt 1.

- Tiếp tục tăng cường các biện pháp chống nắng nóng cho cá.

- Chuẩn bị đăng, lưới, gia cố bờ kè phòng chống bão, lụt khi xảy ra. Đối với người nuôi cá lồng cần gia cố lồng chắc chắn, đưa lồng nuôi về các khu vực an toàn để phòng chống bão.

- Tiếp tục cho cá trôi (Rô hu và Mrigan) sinh sản.

- Phòng bệnh và xử lý môi trường nuôi cho cá.

Tiếp tục tăng cường công tác phòng bệnh nhiễm khuẩn Streptococcus và vi rút Tilv cho đàn cá rô phi, điêu hồng.

4. Thủy lợi

Thường xuyên theo dõi tình hình mực nước tại

các triển sông, theo dõi diễn biến thời tiết để kịp thời điều tiết nước tưới, tiêu cho lúa vụ mùa một cách linh hoạt và chủ động. Kiểm tra các công trình bờ bao tại các khu nuôi trồng thủy sản, tu sửa các hạng mục công trình bị sạt lở, thấp trũng để không bị động trước các trận mưa lớn, bảo vệ đàn cá. Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ canh

phòng đê, kè, cống phát hiện nhanh nhất các sự cố của công trình, rà soát bổ sung phương tiện, vật tư phòng chống thiên tai,... Đảm bảo chế độ canh phòng tại các điểm canh đê, sẵn sàng thực hiện các nội dung của phương án phòng chống thiên tai tại chỗ./.

TTKN

TƯ VẤN, HỎI ĐÁP:

Câu hỏi: Tiêu chuẩn gà giống trong chăn nuôi hữu cơ?

Trả lời:

Trong các biện pháp ngăn ngừa dịch bệnh để duy trì sức khỏe tốt cho gà, việc lựa chọn giống phù hợp với điều kiện địa phương là vô cùng quan trọng. Các giống gà truyền thống trong trang trại, sẵn có ở địa phương có thể là điểm xuất phát tốt đối với công tác gây giống trong chăn nuôi hữu cơ. Con giống có thể được lựa chọn theo từng cá thể phù hợp đặc biệt với điều kiện canh tác hữu cơ. Con giống cũng có thể được lai tạo giữa giống truyền thống của địa phương có khả năng thích ứng tốt với môi trường với các giống mới năng suất, chất lượng cao nhằm tạo ra con lai mang những đặc điểm mới nổi trội hơn, đáp ứng tốt hơn trong môi trường hữu cơ. Để gây giống, chăn nuôi hữu cơ sử dụng kỹ thuật sinh sản tự nhiên là chính. Giống gà phải đảm bảo yêu cầu, bao gồm:

- Giống thích nghi với điều kiện ở địa phương, ưu tiên sử dụng các nguồn giống bản địa như: gà ri, gà Đông Tảo, gà Hồ, gà Mía, gà H'Mông, gà

ác, gà tre, gà Lương Phượng... và các con lai đã thích nghi.

- Giống gà phải khỏe mạnh và có khả năng kháng bệnh.

- Không có bệnh truyền nhiễm nguy hiểm hoặc các vấn đề về sức khỏe.

- Không dùng kỹ thuật ghép phôi và xử lý sinh sản bằng hormone.

- Không dùng kỹ thuật gen trong việc nhân giống.

- Giống gà phải do cơ sở sản xuất giống phù hợp với tiêu chuẩn này hoặc phải là con của các cặp ông bà, bố mẹ hoặc đàn hạt nhân được nuôi dưỡng suốt đời trong hệ thống chăn nuôi hữu cơ.

- Không được chuyển đổi qua lại gà nuôi giữa khu vực chăn nuôi hữu cơ và khu vực chăn nuôi không theo phương pháp hữu cơ.

- Nếu không có sẵn giống gà hữu cơ theo tiêu chuẩn trên thì có thể sử dụng gà nuôi thông thường để chăn nuôi hữu cơ từ trước 3 ngày tuổi./.

NT (Theo Nguoichannuoi.com.vn)

GUƠNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH:

HÀ NỘI NHÂN RỘNG DIỆN TÍCH SẢN XUẤT THEO TIÊU CHUẨN VIETGAP

Việc chuyển hướng phát triển sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP (thực hành nông nghiệp tốt) đã mang lại nhiều lợi ích, hiệu quả cho các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn Hà Nội, song để duy trì, nhân rộng diện tích sản xuất theo phương thức này vẫn gặp khó khăn.

Thu nhập cao từ sản xuất rau theo tiêu chuẩn VietGAP

Huyện Đông Anh là địa phương đi đầu trong việc phát triển các hợp tác xã nông nghiệp sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP. Điển hình là Hợp tác xã Ba Chử (xã Vân Nội) có gần 200 thành viên, canh tác 50 ha rau. Sản phẩm rau của hợp tác xã đáp ứng tiêu chuẩn của các bếp ăn trường học và xuất bán cho nhiều siêu thị trên địa bàn thành phố.

Giám đốc Hợp tác xã Ba Chử Nguyễn Thị



Huyền chia sẻ, hợp tác xã có nhiều sản phẩm đạt chứng nhận VietGAP và 10 sản phẩm đạt Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) 3 sao. Các sản phẩm đều được dán mã QR, tem, logo của hợp tác xã để người tiêu dùng có thể truy xuất nguồn gốc, bảo đảm đúng tiêu chí “an toàn từ ruộng, truy xuất tới hộ”. Từ đó, hợp tác xã có thể cạnh tranh giá trị sản phẩm trên thị trường và tăng doanh thu, thu nhập, đời sống của các thành viên được cải thiện đáng kể.

Còn theo Giám đốc Hợp tác xã Dịch vụ tổng hợp Hòa Bình (phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông) Trịnh Văn Vĩnh, nhờ việc thay đổi và định hướng tư duy trồng rau theo hướng VietGAP, sản phẩm rau an toàn của đơn vị được mở rộng diện tích và có thị trường tiêu thụ ổn định.

Hiện tại, hợp tác xã đang sản xuất các loại rau, củ, quả: rau ngót, rau cải, rau dền, cà chua, bầu, bí, mướp, dưa chuột... cung cấp cho thị trường trên 600 tấn rau, củ, quả mỗi năm, với doanh thu gần 4 tỷ đồng/năm. Hợp tác xã thu hút 500 thành viên tham gia, với tổng diện tích sản xuất 53,8 ha, trong đó có 11,7 ha đạt tiêu chuẩn VietGAP. Từ năm 2019, hợp tác xã đã có 6 sản phẩm đạt chuẩn OCOP 3 sao.

Theo báo cáo đánh giá của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội, thu nhập từ sản xuất rau theo tiêu chuẩn VietGAP đạt trung bình từ 450 - 500 triệu đồng/ha/năm, nếu đầu ra thuận lợi. Đối với những cây trồng có giá trị cao như dâu tây, cà chua bi, rau mầm, rau baby... được đầu tư trồng trong hệ thống nhà kính, nhà lưới, thu nhập có thể lên tới 900 triệu đồng/ha/năm.

Cần thêm cơ chế hỗ trợ

Theo phản ánh của nhiều hợp tác xã, khó khăn

lớn nhất của nông dân, hợp tác xã khi thực hiện mô hình VietGAP là vẫn còn những trường hợp bị tiểu thương, doanh nghiệp ép giá, khiến giá rau không ổn định. Mặt khác, nông sản VietGAP đưa vào tiêu thụ ở siêu thị không nhiều, phần lớn sản lượng rau phải tiêu thụ ở các chợ đầu mối, chợ dân sinh.

Đáng nói, để có chứng nhận VietGAP, hợp tác xã phải hoàn thiện khoảng 65 tiêu chí. Chỉ riêng công đoạn lấy mẫu phân tích sản phẩm cũng mất ít nhất 3 - 4 ngày với điều kiện hợp tác xã trồng đồng nhất một loại rau màu, trên cùng một diện tích. Chính vì vậy, để sản xuất và duy trì chứng nhận VietGAP, các hợp tác xã phải chi phí khá lớn cho việc tư vấn, thuê tư vấn viên giám sát, phân tích, đánh giá mẫu đất, nước; tư vấn chứng nhận VietGAP, tái chứng nhận VietGAP...

Trong khi đó, theo Thông tư số 48/2012/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp & PTNT, quy định về chứng nhận sản phẩm thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi được sản xuất, sơ chế phù hợp với quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, thì chứng nhận VietGAP chỉ có thời hạn 2 năm.

Thực tế cho thấy, áp dụng quy trình VietGAP là điều kiện thuận lợi để các hợp tác xã nâng cao những tiêu chí sản xuất và dễ dàng chuyển đổi sang sản xuất hữu cơ. Song, để thúc đẩy phát triển các vùng trồng trọt theo hướng VietGAP, các cơ quan chức năng cần hỗ trợ hợp tác xã tiêu thụ nông sản; kết nối với siêu thị, doanh nghiệp chế biến nông sản. Ngoài ra, các địa phương cần đồng bộ cơ chế, chính sách hỗ trợ người dân, hợp tác xã chuyển đổi vùng sản xuất truyền thống sang canh tác theo hướng VietGAP.

Về vấn đề này, Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Hà Nội Nguyễn Tiến Phong cho rằng, Nhà nước cần đưa ra những chính sách và chương trình hỗ trợ tài chính, kỹ thuật và đào tạo để giúp hợp tác xã nông nghiệp thực hiện tốt việc sản xuất an toàn. Đồng thời, cần có giải pháp thiết thực hơn trong việc kết nối, quản lý tiêu thụ nông sản an toàn, không chỉ qua các hệ thống phân phối hiện đại như siêu thị, cửa hàng tiện ích, mà cả ở chợ dân sinh, chợ đầu mối./

NT (Theo Báo KT & ĐT)

Đối với các mặt hàng lương thực: Nhìn chung nguồn cung cấp các mặt hàng gạo trên thị trường đang được duy trì đảm bảo nên giá bán lẻ các mặt hàng gạo hiện đang duy trì ổn định. Gạo tám Thái có giá từ 20.000 - 23.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 21.000 - 24.000 đ/kg; gạo bắc thơm giá từ 19.000 - 20.000đ/kg, gạo J02 có giá từ 20.000 - 22.000đ/kg; Gạo nếp cái hoa vàng có giá bán phổ biến quanh mức 30.000đ/kg; Bên cạnh đó, giá một số mặt hàng đậu, đỗ đang dao động như sau: Đậu xanh tách vỏ có giá 55.000đ/kg, đậu đen có giá từ 70.000 - 75.000đ/kg, đậu đỏ có giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, lạc nhân giá phổ biến 65.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Giá lợn hơi trong những ngày qua tiếp tục tăng nhanh và tiến sát mốc 70.000 đồng/kg tại một số tỉnh thành. Đây là mức giá cao nhất trong vòng 2 năm qua của thị trường lợn hơi Việt Nam. Tại Hà Nội, giá lợn hơi đang dao động ở mức 68.000 - 69.000 đồng/kg. Các mặt hàng thịt lợn bán lẻ tại các chợ cũng được điều chỉnh tăng theo giá đầu vào, dao động như sau: Thịt mỡ sấn có giá từ 130.000 - 135.000đ/kg, thịt lợn ba chỉ giá từ 140.000 - 155.000đ/kg, xương sườn có giá 145.000 - 150.000đ/kg, thịt bò có giá bán ổn định quanh mức từ 270.000 -300.000đ/kg; gà ta hơi được nghi nhận có lượng tiêu thụ chậm, giá bán dao động từ 130.000 - 140.000đ/kg; vịt nguyên con làm sẵn có giá từ 80.000 - 90.000đ/kg; ngan nguyên con làm sẵn cũng có giá từ 100.000 - 110.000đ/kg. Đối với các mặt hàng thủy hải sản có giá bán ổn định; cá chép giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, cá trắm giá từ 65.000 - 70.000đ/kg, cá rô phi giá từ 45.000 - 50.000đ, ngao có giá 25.000 - 30.000đ/

kg, cua đồng có giá từ 200.000 - 220.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Thời tiết miền Bắc những ngày qua chuyển nắng nóng, rau xanh phát triển chậm nên lượng rau xanh cung cấp về các chợ giảm đáng kể. Giá bán một số mặt hàng rau xanh có tăng nhẹ so với thời điểm tháng trước. Rau ngót, rau mùng tơi có giá từ 7.000 - 8.000đ/mớ, các mặt hàng rau cải có giá tăng nhẹ khoảng 3.000đ/kg, phổ biến từ 30.000 - 35.000đ/kg, rau muống có giá từ 8.000 - 10.000đ/mớ, cà chua có giá 25.000đ/kg, dưa chuột có giá từ 15.000 - 20.000đ/kg, mướp hương có giá 18.000 - 20.000đ/kg, một số mặt hàng rau gia vị, hành lá, xà lách cũng tăng so với thời điểm tháng trước đó. Bên cạnh đó, các mặt hàng trái cây đang rất đa dạng, một số mặt hàng trái cây có giá như sau: Xoài Cát chu giá dao động từ 35.000 - 40.000đ/kg, dưa hấu miền Nam giá 20.000, măng cụt, quýt Sài Gòn có giá từ 50.000 - 55.000đ/kg, dứa có giá phổ biến khoảng 15.000đ/quả, vải thiều, mận hậu, chôm chôm đang có giá dao động từ 40.000 - 45.000đ/kg, dưa lê có giá 20.000 - 25.000đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Để chuẩn bị cho vụ Mùa, các cửa hàng, đại lý đã đảm bảo nguồn cung mặt hàng vật tư nông nghiệp. Giá bán một số mặt hàng phân bón đang phổ biến như sau: Đạm urê ngoại có giá phổ biến khoảng 16.000 đ/kg, đạm Ure nội có giá bán phổ biến từ 13.000 - 14.000đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 6.500 - 7.500 đ/kg, Kali có giá phổ biến từ 14.500 - 15.500 đ/kg; lân Văn Điển có giá 6.000 - 6.500đ/kg; đối với các mặt hàng thuốc bảo vệ thực vật cũng có giá bán duy trì ổn định,.../.

NB (TH)

* Thị trường thế giới:

XUẤT KHẨU NÔNG, LÂM, THỦY SẢN 5 THÁNG ĐẦU 24,14 TỶ USD

Bộ Nông nghiệp & PTNT cho biết, 5 tháng đầu năm 2024, tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản đạt 24,14 tỷ USD, tăng 21% so với cùng kỳ năm trước; xuất siêu 6,53 tỷ USD, tăng 64,5%.

Tính riêng tháng 5/2024, xuất khẩu nông, lâm, thủy sản cả nước đạt 5,06 tỷ USD (tăng 11,2% so với tháng 5/2023). Trong đó, nông sản chính đạt 2,73 tỷ USD (tăng 14,3%), lâm sản 1,35 tỷ USD (tăng 17,9%), chăn nuôi 45,8 triệu USD (tăng 10,2%), riêng thủy sản 780 triệu USD (giảm 3,5%).

Tính chung 5 tháng đầu năm 2024, tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản đạt 24,14 tỷ USD, hầu hết các nhóm hàng xuất khẩu đều tăng.

Điển hình là nhóm hàng nông sản, 5 tháng qua, nhóm hàng này mang về 13,11 tỷ USD cho ngành Nông nghiệp, tăng 27,7%; lâm sản đạt 6,58 tỷ USD, tăng 22,7%; thủy sản 3,5 tỷ USD, tăng 3,6%; chăn nuôi 199 triệu USD, tăng 5,6%.

Một số mặt hàng có giá trị xuất khẩu tăng mạnh như: Gỗ và sản phẩm gỗ, đạt 6,14 tỷ USD (tăng 23,6%); cà phê 2,9 tỷ USD (tăng 44,1% về giá trị, giảm 3,9% về lượng); gạo 2,65 tỷ USD (tăng 38,2%, với 4,15 triệu tấn, tăng 14,7%); điều 1,55 tỷ USD (tăng 19,3%); rau quả 2,59 tỷ USD (tăng 28,1%); tôm 1,3 tỷ USD (tăng 7,5%)/.

NT (Theo Báo HNM)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 06 tháng 06 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đắng -Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ -Sơn Tây	Chợ Vân Đình -Ứng Hoà	Chợ Phùng -Đan Phượng	Chợ Vôi- Thường Tin	Chợ Cầu Điền -Tứ Liên	Chợ Ngọc Lâm- Long Biên	Chợ trung tâm -Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Lúa Khang Dân	12.000		12.000	12.000	12.000	11.500	12.000	12.000	11.500	12.000
2	Gạo Khang Dân	17.500	17.500	17.000	17.000	17.500	16.500	17.500	17.500	16.500	17.000
3	Gạo bắc thơm	20.000	22.000	21.000	20.500	21.000	20.500	22.000	21.000	19.500	20.000
4	Gạo J02	20.500	22.000	21.500	21.000	21.000	20.000	22.000	21.500	20.000	21.000
5	Gạo Điện Biên	22.000	23.000	22.000	22.000	22.000	22.500	24.000	23.000	22.000	23.000
6	Gạo Hải Hậu	22.000	23.000	22.000	22.000	23.000	22.500	24.000	23.000	22.000	22.000
7	Gạo tám Thái	22.500	24.000	22.500	23.000	23.000	23.000	24.500	23.000	23.000	23.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	30.000	33.000	30.000	30.000	30.000	30.000	33.000	32.000	30.000	32.000
9	Gạo nếp cẩm		40.000	40.000	38.000	40.000	38.000	42.000	40.000	38.000	40.000
10	Đậu tương	38.000	38.000		38.000	40.000	36.000	40.000			38.000
11	Đậu xanh có vỏ	52.000	53.000	50.000	48.000	50.000	50.000	54.000	50.000	50.000	50.000
12	Lạc nhân	65.000	70.000	65.000	60.000	60.000	60.000	70.000	65.000	60.000	65.000
13	Đậu đen	70.000	75.000	70.000	70.000	70.000	68.000	75.000	70.000	65.000	70.000
14	Ngô hạt	11.000	11.000	11.000	11.000	11.000	10.500	10.500	11.000	10.500	11.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 06 tháng 06 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Ba Vì	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hoà	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Long Biên	Đông Anh	Gia Lâm
1	Đạm urê	14.000	15.000	14.000	13.500	14.500	14.500	15.500	15.000	13.500	14.000
2	NPK 5.10.3 Văn Điển	6.500	7.000	6.500	6.500	6.500	6.500	6.500	7.000	6.500	6.500
3	Kali	15.500	16.000	15.500	15.500	15.500	15.500	16.000	16.000	15.500	15.500
4	Lân Văn Điển	6.000	6.000	6.000	5.500	5.500	5.500	6.500	6.000	6.000	6.000
5	Lúa giống Khang dân	23.000		24.000	24.000	25.000	24.000			24.000	24.000
6	Lúa giống Thiên ưu 8	34.000		35.000	35.000		34.000	35.000		34.000	34.000
7	Lúa giống Bắc thơm	33.000		33.000	32.000		33.000			32.000	
8	Lúa nếp 97	25.000		25.000	25.000		24.000	25.000		25.000	
9	Giống cây mít siêu sớm (cây)	40.000	40.000	45.000	80.000	50.000	50.000	80.000	50.000	45.000	40.000
10	Giống cây xoài (Cát, Đài Loan) (cây)	32.000	40.000	35.000	40.000	45.000	30.000	50.000	35.000	35.000	35.000
11	Giống cây na Thái (cây)		40.000	35.000	35.000	45.000	35.000	50.000	40.000	35.000	35.000
12	Giống cây bưởi Diễn (cây)	30.000	35.000	35.000	35.000	45.000	35.000	45.000	35.000	35.000	35.000
13	Cây chanh tứ quý, không hạt (cây)			35.000	35.000	45.000	35.000	55.000	40.000	35.000	35.000
14	Ổi Đài Loan		30.000	35.000	35.000	40.000	35.000	40.000	40.000	40.000	35.000
15	Nhãn chín muộn	35.000	40.000	35.000	40.000		35.000	50.000	30.000	40.000	40.000
16	Lợn giống siêu (7-8kg) (con)	1.600.000		1.550.000	1.550.000	1.550.000	1.600.000				1.600.000
17	Vịt giống lai bơ (con)	18.000		18.000	18.000		18.000	20.000		18.000	20.000
18	Giống ngan Pháp (đực) (con)	33.000		34.000	35.000		35.000	36.000			35.000
19	Giống gà mía (con)	16.000		17.000	14.000	16.000	15.000	16.000	16.000	15.000	15.000
20	Giống gà ta lai (con)	14.000		15.000	13.000	14.000	14.000	14.000	14.000	15.000	14.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM
TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 06 tháng 06 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đắng -Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ -Sơn Tây	Chợ Văn Đình -Ứng Hoà	Chợ Phùng -Đan Phượng	Chợ Vôi- Thường Tín	Chợ Cầu Điền -Tứ Liên	Chợ Ngọc Lâm- Long Biên	Chợ trung tâm -Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Thịt lợn mông sẵn	120.000	125.000	120.000	120.000	120.000	120.000	120.000	125.000	120.000	120.000
2	Thịt lợn nạc thăn	135.000	140.000	140.000	135.000	135.000	130.000	140.000	140.000	135.000	135.000
3	Thịt lợn ba chỉ	140.000	150.000	140.000	140.000	145.000	140.000	150.000	145.000	135.000	140.000
4	Thịt bò thăn	280.000	300.000	280.000	270.000	270.000	270.000	300.000	300.000	270.000	280.000
5	Thịt bò mông	260.000	280.000	260.000	260.000	250.000	250.000	280.000	280.000	250.000	260.000
6	Gà ta hơi	130.000	140.000	130.000	120.000	125.000	120.000	140.000	140.000	130.000	130.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	150.000	170.000	160.000	160.000	160.000	160.000	180.000	180.000	160.000	160.000
8	Gà công nghiệp hơi	45.000	50.000	45.000	45.000	45.000	45.000	55.000		45.000	45.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	70.000	75.000	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000	75.000	70.000	70.000
10	Vịt hơi	68.000	75.000	68.000	65.000	68.000	75.000	75.000	70.000	68.000	70.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	85.000	90.000	85.000	85.000	85.000	85.000	95.000	90.000	85.000	85.000
12	Ngan hơi	80.000	85.000	85.000	80.000	85.000	80.000	85.000	85.000	80.000	85.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	100.000	120.000	110.000	100.000	110.000	100.000	120.000	120.000	110.000	120.000
14	Trứng gà ta (quả)	3.500	4.000	3.500	3.500	3.800	3.800	4.000	4.000	3.500	3.500
15	Trứng vịt (quả)	3.000	3.200	3.000	3.000	3.000	3.200	3.500	3.300	3.200	3.000
16	Cá chép > 1kg	60.000	65.000	60.000	60.000	60.000	60.000	70.000	65.000	60.000	60.000
17	Cá trắm > 2kg	60.000	70.000	65.000	65.000	65.000	65.000	75.000	75.000	65.000	65.000
18	Cá quả	130.000	140.000	130.000	130.000	130.000	130.000	150.000	150.000	130.000	130.000
19	Ngao	22.000	25.000	22.000	22.000	22.000	20.000	25.000	25.000	22.000	25.000
20	Tôm sú		650.000	750.000		650.000		650.000	650.000	600.000	600.000
21	Cua đồng	180.000	220.000	170.000	180.000	170.000	180.000	220.000	220.000	180.000	200.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ
TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 06 tháng 06 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đắng- Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ- Sơn Tây	Chợ Vân Đình- Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi- Thường Tín	Chợ Cầu Điền- Tứ Liêm	Chợ Ngọc Lâm- Long Biên	Chợ trung tâm -Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Cam sành	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000	35.000	40.000
2	Dưa hấu miền Nam	18.000	20.000	20.000	18.000	20.000	18.000	22.000	20.000	18.000	20.000
3	Dứa (quả)	15.000	16.000	15.000	12.000	13.000	12.000	16.000	16.000	14.000	15.000
4	Xoài cát chu	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	50.000	45.000	40.000	40.000
5	Dưa lê	25.000	30.000	25.000	25.000	25.000	25.000	30.000	30.000	25.000	30.000
6	Ổi	30.000	30.000	30.000	25.000	30.000	25.000	35.000	35.000	25.000	25.000
7	Vải thiều	40.000	45.000	40.000	35.000	40.000	35.000	40.000	40.000	35.000	40.000
8	Mận hậu	40.000	50.000	45.000	40.000	40.000	40.000	50.000	50.000	45.000	45.000
9	Thanh long trắng	35.000	35.000	32.000	35.000	30.000	35.000	40.000	40.000	35.000	35.000
10	Mãng cụt	50.000	60.000	55.000	50.000	50.000	50.000	60.000	60.000	50.000	55.000
11	Cà chua	20.000	25.000	20.000	20.000	20.000	20.000	25.000	25.000	20.000	25.000
12	Bí đao	14.000	16.000	14.000	14.000	14.000	13.000	16.000	16.000	15.000	15.000
13	Khoai tây	15.000	16.000	15.000	15.000	15.000	15.000	17.000	17.000	15.000	15.000
14	Rau cải ngọt	25.000	30.000	30.000	25.000	25.000	25.000	25.000	35.000	30.000	25.000
15	Rau muống (mớ)	6.000	8.000	7.000	6.000	5.000	6.000	8.000	8.000	6.000	6.000
16	Rau dền (mớ)	5.000	7.000	5.000	5.000	5.000	5.000	7.000	7.000	5.000	6.000
17	Rau mùng tơi (mớ)	6.000	8.000	7.000	6.000	7.000	6.000	8.000	8.000	7.000	7.000
18	Đậu đũa	15.000	18.000	15.000	15.000	15.000	15.000	20.000	20.000	15.000	15.000
19	Rau ngót (mớ)	7.000	8.000	8.000	7.000	7.000	7.000	8.000	8.000	7.000	7.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	7.000	7.000	7.000	5.000	5.000
21	Hoa ly (cành)	30.000	50.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	6.000	6.000	5.000	6.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 06 tháng 06 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Lào Cai	Bắc Giang	Hưng Yên
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	12.000	12.500	12.000
2	Đậu tương	30.000	30.000	32.000
3	Đậu xanh tách vỏ	60.000	57.000	58.000
4	Lạc nhân	70.000	65.000	70.000
5	Miến dong	70.000	70.000	70.000
6	Thịt lợn hơi	68.000	69.000	69.000
7	Thịt ba chỉ	145.000	145.000	145.000
8	Gà ta hơi	140.000	130.000	130.000
9	Vịt hơi	75.000	68.000	70.000
10	Thịt bò thăn	280.000	270.000	280.000
11	Trứng gà ta (quả)	4.000	3.500	3.800
12	Trứng chim cút (10 quả)	6.500	7.000	7.000
13	Dừa hấu miền Nam	20.000	18.000	18.000
14	Ổi	30.000	25.000	25.000
15	Dứa (quả)	15.000	14.000	14.000
16	Khoai tây	15.000	15.000	15.000
17	Mướp hương	18.000	18.000	18.000
18	Chanh (quả tươi)	30.000	30.000	30.000
19	Cà chua	20.000	20.000	20.000
20	Tỏi ta khô	60.000	60.000	60.000

DỰ BÁO

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT,
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH sản xuất và kinh doanh ống hút cỏ sậy thân thiện môi trường Mana.st Đại diện: Nguyễn Thị Phương	Xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0387.585.192	Chuyên cung cấp sản phẩm ống hút cỏ sậy. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Rượu đông trùng hạ thảo Lộc Phát Đại diện: Đàm Minh Lộc	Xã Hòa Thạch, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0963.012.893	Chuyên cung cấp sản phẩm Đông trùng hạ thảo Lộc Phát. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Cơ sở sản xuất chay sạch Chúc Hạnh Đại diện: Lê Xuân Thịnh	Xã Kim Chung, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0901.755.633	Chuyên cung cấp thực phẩm chay: giò, chả, xúc xích, nem... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Trần Văn Minh Đại diện: Trần Văn Minh	Xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0349.597.305	Chuyên cung cấp sản phẩm bột ngũ cốc dinh dưỡng Tâm Việt nano curcumin. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh Lã Quang Khanh Đại diện: Lã Quang Khanh	Xã Mê Linh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0987.553.188	Chuyên cung cấp sản phẩm trà bách diệp hồng liên trà, bách diệp liên hoa Hải Linh. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh cơ sở chế biến nông sản Phú Linh Đại diện: Trần Ngọc Hà	Xã Tự Lập, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0962.155.901	Chuyên cung cấp sản phẩm chuối sấy, mít sấy. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hợp tác xã dịch vụ thương mại green farm Mê Linh Đại diện: Trần Thị Liên	Xã Tam Đồng, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0986.888.482	Chuyên cung cấp sản phẩm bánh cốm green farm, chả cốm, xôi cốm green farm. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hợp tác xã sản xuất và tiêu thụ bánh đa nem làng nghề Trung Hà Đại diện: Lê Ngọc Thanh	Xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0977.466.912	Chuyên cung cấp sản phẩm bánh đa nem sẵn màu nâu. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT,
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng kinh doanh thuốc thú y Đại diện: Kiều Thị Thúy Ngân	Xã Sen Phương, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0977.763.233	Chuyên cung cấp thuốc thú y các loại, đảm bảo chất lượng.
2	Đại lý kinh doanh thuốc thú y Đại diện: Nguyễn Văn Chung	Xã Trung Châu, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0982.799.809	Chuyên cung cấp thuốc thú y các loại, đảm bảo chất lượng.
3	Đại lý gạo Mai Linh Đại diện: Trần Văn Kiên	Phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội ĐT: 0973.483.505	Chuyên cung cấp gạo tẻ, gạo nếp các loại với số lượng lớn, đảm bảo chất lượng.
4	Cửa hàng kinh doanh hải sản Phúc Hà Đại diện: Trần Thu Hà	Phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội ĐT: 0989.495.209	Chuyên cung cấp hải sản các loại với số lượng lớn, đảm bảo chất lượng.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ chăn nuôi Đại diện: Dương Văn Thắng	Xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0961.295.723	Chuyên cung cấp vịt thương phẩm, trứng vịt với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và một số khu vực lân cận.
2	Hộ chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Tài Mão	Xã Đông La, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0839.932.078	Chuyên cung cấp lợn thịt. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Hoài Đức và một số khu vực lân cận.
3	Hộ chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Duy Ngân	Xã Cát Quế, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0979.489.378	Chuyên cung cấp lợn thịt với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Hoài Đức và một số khu vực lân cận.
4	Hộ chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Duy Mạnh	Xã Cát Quế, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0353.914.469	Chuyên cung cấp lợn thịt. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Hoài Đức và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh Phạm Ngọc Quý Đại diện: Phạm Ngọc Quý	Xã Thanh Mai, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0982.641.488	Chuyên cung cấp bún khô đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thanh Oai và một số khu vực lân cận.
2	Cơ sở sản xuất và kinh doanh nón lá Đại diện: Lê Văn Tuy	Xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0987.990.894	Chuyên cung cấp nón lá các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thanh Oai và một số khu vực lân cận.
3	Công ty TNHH Gốm sứ Mai Linh Đại diện: Phạm Thanh Mai	Xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 0921.115.555	Chuyên cung cấp sản phẩm gốm sứ mỹ nghệ với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp các tỉnh, thành trong cả nước.
4	Cơ sở sản xuất gốm sứ Thu Hương Đại diện: Nguyễn Thế Vỹ	Xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 0979.350.598	Chuyên cung cấp sản phẩm gốm sứ mỹ nghệ với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp các tỉnh, thành trong cả nước.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX chè xanh chất lượng cao Bảo Hưng Đại diện: Vũ Việt Quốc	Xã Bảo Hưng, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái ĐT: 0976.965.876	Chuyên cung cấp sản phẩm trà Bát Tiên. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Tổ hợp tác xã sản xuất rau an toàn thôn Nà Hán Đại diện: Dương Thị Oai	Thôn Nà Hán, xã Tân Liên, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn ĐT: 0328.525.399	Chuyên sản xuất và cung cấp rau an toàn các loại. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Lạng Sơn và các khu vực lân cận.
3	Hợp tác xã nấm Đồng Cam Đại diện: Nguyễn Đức Thành	Khu 5, xã Đồng Cam, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ĐT: 0982.887.114	Chuyên sản xuất và cung cấp nấm sò, nấm rơm, nấm linh chi, mộc nhĩ... với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Phú Thọ và các tỉnh, thành trong cả nước.
4	Tổ hợp tác sản xuất rau an toàn Chi Trung Đại diện: Lại Đức Đức	Thôn Chi Trung, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh ĐT: 0973.719.540	Chuyên sản xuất và cung cấp rau, củ, quả các loại theo tiêu chuẩn VietGAP với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Bắc Ninh và các tỉnh, thành trong cả nước.